TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **74**/2023/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 257/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Võ Thị H, sinh năm 1978; Nơi cư trú: ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp TA, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Lê Thanh T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Hồ Văn L, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp TA, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn L có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Võ Thị H và anh Lê Thanh T số tiền 169.500.000 (Một trăm sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn) đồng. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được

thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Văn L có nghĩa vụ liên đới nộp là: 2.118.750 (Hai triệu một trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Chị Võ Thị H và anh Lê Thanh T có nghĩa vụ liên đới nộp là 2.118.750 (Hai triệu một trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi nghìn).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả cho chị Võ Thị H số tiền 5.425.000 đồng (Năm triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005828 ngày 12/6/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, T cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự

theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).